TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------

Bản án số:107/2019/HS-ST
Ngày 29/08/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Minh Cường

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thế Chuyên

2. Bà Nguyễn Thị Giang

- Thư ký phiên toà: Bà Trương Thị Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Anh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hồng Chiêm – Kiểm sát viên.

Ngày 29/08/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 105/2019/TLST – HS ngày 08/08/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 08 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRƯƠNG VĂN T**, sinh năm 1985 tại Hà Nội; HKTT và chỗ ở: Xóm ND, xã CL, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trương Văn V (chết); Con bà: Vũ Thị T; Vợ: Đỗ Tú A, sinh năm 1998; Con: Trương Thế A, sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự:

- Bản án số 45/HSST ngày 24/6/2003 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Hà Nội xử phạt 08 tháng tù nH cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự, thời hạn thử thách 16 tháng (khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 04 tháng - được coi là không có án tích).

- Bản án số 128/2010/HSST ngày 10/11/2010 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Hà Nội xử phạt 30 tháng tù giam về tội Cưỡng đoạt tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2012; chấp hành áp phí HSST ngày 07/3/2011 (đã được xóa án tích).

- Ngày 29/01/2013, Ủy ban nhân dân huyện Đông Anh ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm chữa bệnh GD-LĐXH số III, thời hạn 24 tháng.

- Ngày 25/4/2019, Công an huyện Gia Lâm xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (chưa chấp hành nộp phạt).

- Ngày 30/5/2019, Công an huyện Đông Anh xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (đã chấp hành nộp phạt).

- Ngày 19/6/2019, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 Hà Nội, thời hạn 24 tháng.

Bị cáo hiện đang cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 Hà Nội (có mặt).

Bị hại: Chị Lại Thị T, sinh năm 1981; Trú tại: Thôn TB, xã VN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 03/5/2019, Trương Văn T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 30N3-9272 đem theo một con dao đến khu vực cánh đồng thôn TB mục đích cắt dây buộc các thanh sắt làm khung căng nilon che rau của người dân để trộm cắp các thanh sắt bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. T dựng xe máy ở đường đồng thôn TB và quan sát thấy ruộng rau của người dân cách vị trí để xe khoảng 20m (sau này biết là của chị Lại Thị T) không ai trông coi, T dùng dao cắt các sợi dây buộc nilon với thanh sắt, nhổ được 04 thanh sắt để lên bờ ruộng thì bị anh Nguyễn Văn H (chồng chị T), anh Nguyễn Văn T1 (anh trai anh H), anh Trần Văn L (sinh năm 1976) và ông Bùi Văn C (sinh năm 1963) đều trú tại thôn TB, xã VN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội phát hiện, hô hoán. T bỏ chạy được khoảng 15m thì bị anh H đuổi kịp, quật ngã rồi đưa về trụ sở thôn TB.

Ngày 04/05/2019, chị Lại Thị T đến Đồn công an NH - Công an huyện ĐA trình báo sự việc bị T trộm cắp 04 thanh sắt tại ruộng rau ngày 03/5/2019. Ngoài ra, gia đình chị T trình báo còn bị mất trộm các thanh sắt tại ruộng rau trên, cụ thể: Ngày 01/5/2019, phát hiện bị mất khoảng 184 thanh sắt; ngày 02/5/2019 phát hiện bị mất trộm khoảng 60 thanh sắt.

Ngày 08/5/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông Anh kết luận: 04 (bốn) thanh sắt đặc có trị giá là 54.180 đồng *(năm mươi tư nghìn một trăm tám mươi đồng)*.

Quá trình điều tra, anh Nguyễn Văn T1, anh Trần Văn L, anh Nguyễn Văn C và ông Bùi Văn C đều trình bày bị mất trộm các thanh sắt tại ruộng rau ở cánh đồng Thôn TB, xã VN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội vào thời gian trước ngày 03/5/2019 nhưng không nhớ cụ thể số lượng các thanh sắt bị mất, không nhớ thời gian bị mất trộm và không xác định được ai lấy trộm các thanh sắt.

Tại Cơ quan điều tra, Trương Văn T khai nhận đây là lần đầu tiên T đến cánh đồng Thôn TB, xã VN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội trộm cắp tài sản và chỉ lấy 04 thanh sắt để mang đi bán lấy tiền tiêu sài thì bị phát hiện bắt giữ. Ngoài ra T không trộm cắp tài sản của ai tại Thôn TB, xã VN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội.

Đối với việc chị T, anh T1, anh L, anh C, ông C trình bày về những lần bị mất trộm các thanh sắt tại ruộng rau trước ngày 03/5/2019 nhưng cũng không xác định được số lượng cụ thể, không xác định được ai lấy trộm do vậy không có căn cứ để làm rõ.

Ngày 14/6/2019, Cơ quan điều tra ra Quyết đinh xử lý vật chứng trao trả cho chị T 04 thanh sắt do bị cáo T trộm cắp trên. Sau khi nhận lại tài sản chị T không đề nghị gì về dân sự, chị đề nghị xử lý nghiêm đối với T theo quy định pháp luật.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu đỏ, số khung: RLHJC4318BY617464, số máy: JC43E – 1638965 gắn biển kiểm soát 30N3-9272 tạm giữ của bị cáo T: Kết quả tra cứu tại Đội Cảnh sát giao thông - Công an huyện Đông Anh xác định chiếc xe trên không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, người đứng tên đăng là Phạm Thị H1, ở thôn HL, xã TL, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội. Xác minh chị Phạm Thị H1 mua chiếc xe máy năm 2011 và đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Năm 2015, chị H1 bị bệnh chết, chiếc xe trên do anh Đỗ Văn T1 (chồng chị H1) tiếp tục sử dụng sau đó bán cho ông Đỗ Văn L (là anh trai anh T1) với giá 4.000.000 đồng , hai bên không viết giấy tờ . Đến tháng 11/2017, anh T1 mắc bệnh nặng chết. Sau khi mua xe, ông L chưa làm thủ tục sang tên đăng ký chủ sở hữu, cuối năm 2018 ông L bán cho chị Đỗ Tú A (con gái ông L - vợ bị cáo T). Ngày 03/5/2019, chị Tú A để xe ở nhà thì T tự ý sử dụng chiếc xe máy trên đi trộm cắp tài sản. Xét thấy, chiếc xe máy trên là tài sản hợp pháp của chị Đỗ Tú A, ngày 03/7/2019, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho xe chị Tú A.

Tại bản cáo trạng số 109/CT-VKSĐA ngày 06/08/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố bị cáo Trương Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự .

Tại phiên toà:

Bị cáo Trương Văn T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; bị cáo đề nghị được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để sớm trở về chung sống với gia đình và cộng đồng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trương Văn T theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s, h Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm xử phạt bị cáo Trương Văn T từ 8 đến 12 tháng tù.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

+ Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao chuôi gỗ dài 30 cm, lưỡi dao dài 17cm, bản rộng 04 cm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong quá trình điều tra vụ án nên có căn cứ xác định: Hồi 23 giờ 10 phút ngày 03/05/2019, tại cánh đồng Thôn TB, xã VN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội, Trương Văn T đã có hành vi trộm cắp của chị Lại Thị T 04 thanh sắt trị giá 54.180 đồng thì bị phát hiện quả tang. Trương Văn T đã vi phạm hành chính nhiều lần về hành vi Trộm cắp tài sản (chưa hết thời hiệu xử lý).

Hành vi của Trương Văn T đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thiệt hại gây ra không lớn *(tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá 54.180đ)* – Đây là căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt lẽ ra bị cáo phải chịu .

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm về quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có nhân thân xấu do đó cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nữa mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ của Trương Văn T 01 con dao chuôi gỗ - đây là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại đều quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Văn T 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao chuôi gỗ dài 30 cm, lưỡi dao dài 17cm, bản rộng 04 cm *(theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 08 năm 2019 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh).*

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ

ban thường vụ quốc hội: Buộc bị cáo Trương Văn T phải nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí Hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

- Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Trương Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; chị Lại Thị T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản tống đạt án hợp lệ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Đông Anh.
- Công an huyện Đông Anh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Minh Cường